

Bản án số: 216/2022/HS-ST

Ngày: 23-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đậu Thị Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thảo;

2. Ông Lê Quang Xệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 209/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 224/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Thái Văn Đ, sinh năm 1978, tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn V (đã chết) và bà Đoàn Thị L; có vợ tên Kim Thị Thanh T (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2004.

Nhân thân:

+ Ngày 05/11/2009, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo bản án số 112/2009/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/3/2010.

+ Ngày 15/3/2016, bị Công an phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 1.500.000 đồng) về hành vi Trộm cắp tài sản.

Tiền án:

+ Ngày 26/9/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Bản án số 127/2016/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/5/2017 (chưa chấp hành phần án phí hình sự và tiền thu lợi bất chính).

+ Ngày 25/9/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo Bản án số 296/2021. Bị cáo chưa chấp hành án phạt tù đối với bản án này. Đã chấp hành án phí hình sự và dân sự sơ thẩm ngày 18/5/2022.

Bị bắt trong trường hợp bắt người đang truy nã ngày 17/5/2022 và bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay. Có mặt.

2. Đoàn Tấn T, sinh năm 1985, tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn C (đã chết) và bà Thạch Thị H (đã chết); có vợ tên Phan Thị N và 01 người con sinh năm 2020;

Nhân thân:

+ Ngày 05/11/2009, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo bản án số 112/2009/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/12/2009.

+ Ngày 13/9/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, theo bản án số 273/2016/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 27/6/2018.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị bắt trong trường hợp bắt người đang truy nã ngày 17/5/2022 và bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay. Có mặt.

Bị hại:

1. Ông Ngô Quang Đ, sinh năm 1981; nơi cư trú: Khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2. Ông Huỳnh Thanh T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Khu phố B, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1991; nơi cư trú: Khu phố B, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Đỗ Xuân L, sinh năm 1949; nơi cư trú: Thôn C, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1964; nơi cư trú: Khóm A, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Vắng mặt.

3. Ông Đỗ Thanh B, sinh năm 1977; nơi cư trú: Khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

4. Ông Lê Văn L, sinh năm 1959; nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

5. Nguyễn Văn H, sinh năm 1999, tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

6. Đinh Chí T, sinh năm 1999, tại tỉnh Long An; nơi cư trú: Ấp A, xã M, huyện T, tỉnh Long An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Tấn T, Thái Văn Đ và Đinh Chí T, Nguyễn Văn Hu, có mối quan hệ là bạn bè và thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy cùng nhau. Ngoài ra còn cùng nhau thực hiện các vụ trộm cắp trên địa bàn thị xã Tân Uyên, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 04 giờ 00 phút ngày 09/12/2021, Đoàn Tấn T, Thái Văn Đ đến phòng trọ của T ở khu phố Bình Phước B, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để rủ T, H đi đến địa bàn thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tìm tài sản để trộm rồi bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì T, H đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu vàng (không rõ biển số) chở H, Đ điều khiển xe mô tô biển số 61Z1-7851 chở T cùng đi đến khu phố Tân Hội, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, Bình Dương, khi đi đến khu nhà trọ Sáu Quốc thì T phát hiện xe mô tô biển số 36H9-0726 của ông Ngô Quang Đ dựng trước phòng trọ số 21 không có ai trông coi, T báo cho cả nhóm biết, sau đó H đi vào trong lấy trộm chiếc xe mô tô còn T, T và Đ ở ngoài canh giới. Một lúc sau, H đi ra ngoài nói với cả nhóm xe không có chìa khóa không dắt ra ngoài được nên T đi vào trong bẻ khóa lấy trộm xe mô tô. Sau khi lấy trộm được xe mô tô, T dẫn bộ ra vị trí Đ, T và H đang đứng đợi, rồi T điều khiển xe mô tô đã lấy trộm cùng Đ đi tìm nơi tiêu thụ, còn T và H đi về. Ngày hôm sau, Đ bán được xe mô tô lấy

trộm với giá 1.200.000 đồng cho một người đàn ông không rõ lai lịch và chia mỗi người số tiền 300.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 00 giờ 00 phút ngày 13/12/2021, T và Đ đến phòng trọ của T ở khu phố Bình Phước B, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để rủ T đi đến phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tìm tài sản trộm bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì T đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 61Z1-7851 của T (Đ đã bán cho T vào ngày 12/12/2021) chở T đi đến khu vực khu phố Bình Chánh, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tìm tài sản để lấy trộm (Đ không đi cùng mà ở phòng của T ngủ). Khi đi đến khu nhà trọ Dương Hồng P thì phát hiện xe mô tô biển số 83H9-2479, nhãn hiệu MAXWAY, màu đen của ông Huỳnh Thanh T dựng trước cửa phòng trọ số 26 không có ai trông coi nên T đi vào trong lấy trộm chiếc xe còn T đứng ở ngoài cảnh giới. Sau khi lấy trộm được chiếc xe mô tô thì T điều khiển xe đi đến khu công nghiệp Nam Tân Uyên thuộc phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, Bình Dương để cất giấu.

Sau khi cất giấu, T điều khiển xe mô tô của T chở T quay lại khu nhà trọ Dương Hồng P để tiếp tục trộm xe mô tô, khi đến nơi T đứng ở ngoài cảnh giới cho T vào trong lấy trộm xe mô tô biển số 60T6-2848, nhãn hiệu DREAM LIFAN, màu nâu của ông Nguyễn Duy T dựng trước phòng trọ số 29. Sau đó, T điều khiển xe mô tô vừa lấy trộm được còn T điều khiển xe mô tô của T đến khu công nghiệp Nam Tân Uyên (nơi cất giấu xe mô tô đã trộm được trước đó). Tại đây, T nói T điều khiển xe mô tô biển số 60T6-2848 đi về phòng trọ của T cất giấu còn T điều khiển xe mô tô của T cùng đi về phòng trọ của T. Sau đó, T đi xe ôm công nghệ đến khu công nghiệp Nam Tân Uyên để đem xe mô tô biển số 83H9-2479 đi bán được 800.000 đồng. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô biển số 60T6-2848 đi về và bán đối tượng không rõ nhân thân lai lịch được 1.500.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 203/KLTS-TTHS ngày 22/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Tân Uyên kết luận: 01 xe mô tô biển số 36H9-0726, nhãn hiệu MAJESTY, màu xanh, số máy 52FMH078913, số khung WCHO22TT078913 có giá trị là 2.970.000 đồng (Hai triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 202/KLTS-TTHS ngày 22/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Tân Uyên xác định: 01 xe mô tô biển số 83H9-2479, nhãn hiệu MAXWAY, màu đen, số máy 52FMH017007, số khung HG7H017007 có giá trị là 2.470.000 đồng (Hai triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) và 01 xe mô tô biển số 60T6-2848, nhãn hiệu DREAM LIFAN, màu nâu, số máy: E000449, số khung: X000449 có giá trị là 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Ngày 22/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định khởi tố vụ án số 20, quyết định khởi tố bị can đối với Đinh Chí T và Nguyễn Văn H. Ngày 11/3/2022, ra quyết định khởi tố bị can đối với Đoàn Tấn T và Thái Văn Đ. Do không xác định được Đoàn Tấn T và Thái Văn Đ đang ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định tách vụ án hình sự số 11; Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự và Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can số 15, 16. Đồng thời ra Quyết định truy nã số 17, 18 đối với Đoàn Tấn T, Thái Văn Đ.

Đối với hành vi của Đinh Chí T và Nguyễn Văn H. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự đã được xử lý theo Bản án số: 98/2022/HS-ST ngày 04/5/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên.

Ngày 17/5/2022, Đoàn Tấn T, Thái Văn Đ bị bắt trong trường hợp bắt người đang truy nã. Ngày 20/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra quyết định phục hồi vụ án hình sự, quyết định phục hồi điều tra bị can đối với Đoàn Tấn T, Thái Văn Đ.

Bản Cáo trạng số 213/CT-VKS.TU ngày 05/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Thái Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Đoàn Tấn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

+ Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thái Văn Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của bản án số 296/2021/HS-ST ngày 25/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Tấn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

+ Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã được xử lý theo Bản án số 98/2022/HS-ST ngày 04/5/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên.

+ Về biện pháp tư pháp:

Buộc bị cáo Thái Văn Đ nộp số tiền thu lợi bất chính 1.800.000 đồng do bán tài sản trộm cắp mà có để sung ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Đoàn Tấn T nộp số tiền thu lợi bất chính 1.100.000 đồng do bán tài sản trộm cắp mà có để sung ngân sách Nhà nước.

- Các bị cáo Thái Văn Đ và Đoàn Tấn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo cơ hội sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Thái Văn Đ và Đoàn Tấn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận:

[2.1] Ngày 09/12/2021, tại nhà trọ Sáu Q địa chỉ khu phố Tân Hội, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, Bình Dương, bị cáo Thái Văn Đ, Đoàn Tấn T cùng Đinh Chí T, Nguyễn Văn H đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô biển số 36H9-0726 của ông Đỗ Xuân L. Tại thời điểm bị chiếm đoạt xe máy trị giá 2.970.000 đồng.

[2.2] Ngày 13/12/2021, tại nhà trọ Dương Hồng P địa chỉ khu phố Bình Chánh, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bị cáo Đoàn Tấn T và Đinh Chí T đã lén lút chiếm đoạt 02 chiếc xe mô tô, gồm; 01 xe mô tô biển số 83H9-2479 của ông Huỳnh Thanh T, tại thời điểm bị chiếm đoạt xe máy trị giá 2.470.000 đồng và xe mô tô biển số 60T6-2848 của ông Nguyễn Duy T, tại thời điểm bị chiếm đoạt xe máy trị giá 2.700.000đồng.

[2.3] Ngày 13/12/2021, bị cáo Thái Văn Đ không trực tiếp cùng Đoàn Tấn T và Đinh Chí T chiếm đoạt 02 xe mô tô của ông Huỳnh Thanh T và ông Nguyễn Duy T. Tuy nhiên Đ có hành vi cùng T đi đến phòng trọ của T để rủ T đi trộm cắp tài sản. Sau khi T và T chiếm đoạt được tài sản là xe mô tô biển số 60T6-2848 đem về thì bị cáo Thái Văn Đ đã đem đi bán để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Do đó, hành vi của bị cáo Đoàn Tấn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Theo Bản án số 296/2021/HS-ST ngày 25/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì bị cáo Thái Văn Đ phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh, khung hình phạt là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vì động cơ tư lợi, các bị cáo lợi dụng sự sơ hở của người khác trong việc quản lý rồi lén lút chiếm đoạt tài sản của họ. Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, lỗi của các bị cáo là cố ý trực tiếp. Sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho việc điều tra, giải quyết vụ án. Do đó, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về đồng phạm: Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, bàn bạc cụ thể. Trong đó bị cáo T là người đề xuất, rủ rê, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Đ cùng bị cáo T rủ rê T thực hiện hành vi phạm tội và tham gia tích cực. Do đó, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt hành chính và bị xử phạt tù, nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện ý thức của các bị cáo xem thường pháp luật nên cần quyết định hình phạt tương xứng với tính chất, nhân thân của các bị cáo.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] LỜI đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[10] Về tổng hợp hình phạt: Bản án số: 296/2021/HS-ST ngày 25/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo Thái Văn Đ 01 năm 03 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2021 đến ngày 29/7/2021. Ngày 18/01/2022, Chánh án Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định thi hành hình phạt tù đối với bị cáo. Bị cáo chưa chấp hành án. Do vậy, cần phải tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 01 năm 03 tháng tù tại bản án số: 296/2021/HS-ST ngày 25/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho tất cả các bản án theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[11] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự: Đã được xử lý theo Bản án số: 98/2022/HS-ST ngày 04/5/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên. Tuy nhiên, số tiền các bị cáo bán tài sản trộm cắp mà có để tiêu xài cá nhân cần buộc các bị cáo nộp lại để sung ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Thái Văn Đ nộp số tiền thu lợi bất chính 1.800.000 đồng do bán tài sản trộm cắp mà có để sung ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Đoàn Tấn T nộp số tiền thu lợi bất chính 1.100.000 đồng do bán tài sản trộm cắp mà có để sung ngân sách Nhà nước.

[12] Đối với các đối tượng không rõ lai lịch có hành vi mua xe của T và Đ, quá trình điều tra đến nay chưa xác định được nhân thân lai lịch. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau.

[13] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Thái Văn Đ và Đoàn Tấn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt:

1.1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 52; Điều 56; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Thái Văn Đ 03 (Ba) năm tù.

Tổng hợp hình phạt 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù tại bản án số 296/2021/HS-ST ngày 25/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 04 (Bốn) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2022. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2021 đến ngày 27/7/2021.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đoàn Tấn T 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/5/2022.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Buộc bị cáo Thái Văn Đ nộp số tiền 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Đoàn Tấn T nộp số tiền 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Thái Văn Đ và Đoàn Tấn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đậu Thị Loan

